

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Huyền.

Các Thẩm phán: Ông Y Phi Kbuôr, ông Hoàng Kim Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 113/2024/TLPT-HS ngày 03 tháng 6 năm 2024. Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2024/HS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk.

*** Các bị cáo bị kháng nghị:**

1. Họ và tên: Trần Hoài N, sinh ngày 04/7/1994, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H, sinh năm 1944 và con bà Lâm Thị L, sinh năm 1947; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án số 11/2013/HSST ngày 31/01/2013, bị Toà án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” (đã được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ; có mặt.

2. Họ và tên: Hồ Văn D, sinh ngày 02/11/1997, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn D1, sinh năm 1972 và con bà Trần Thị Hương L1, sinh năm 1973; Có vợ là Võ Thị Thu H1, sinh năm 1998 và có 01 con, sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 12/2018/HSST ngày 15/3/2018, bị Toà án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” (đã được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ; có mặt.

3. Họ và tên: Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 16/4/1999, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn E, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1969; Có vợ là Đặng Thị Diễm H2, sinh năm 2000 và có 01 con, sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 12/2018/HSST ngày 15/3/2018, bị Toà án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm về tội “*Cố ý gây thương tích*” (đã được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 20/12/2023, sau khi ăn nhậu xong thì Trần Hoài N, Hồ Văn D, Nguyễn Ngọc T thống nhất về nhà của N tại thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk để sử dụng ma túy. Khi về nhà, N đưa cho T số tiền 800.000 đồng để T và D đi mua ma túy, còn N ở nhà chuẩn bị 01 chai nhựa màu trắng, có nắp màu đỏ được đục 02 lỗ (01 lỗ cắm ống hút nhựa màu trắng, 01 lỗ cắm ống thủy tinh dạng trụ tròn có một đầu là hình cầu) và 01 bật lửa để làm công cụ sử dụng ma túy. T và D mua 01 gói ma túy đá của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) rồi mang về nhà N để cùng sử dụng. Tại đây, N lấy nửa gói ma túy vừa mua được cho vào đầu hình cầu trên ống thủy tinh rồi dùng bật lửa khò phía dưới và hút khói vào miệng bằng ống nhựa màu trắng, khi N sử dụng xong ma túy đá thì đến lượt T và D. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi N, D và T đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật là 01 chai nhựa màu trắng, bên trong có chứa chất rắn dạng thủy tinh thể màu trắng ; 01 bật lửa.

Bản kết luận giám định số 46/KL-KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong một gói nhựa không màu được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,3340 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2024/HS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk, đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố các bị cáo Trần Hoài N, Hồ Văn D, Nguyễn Ngọc T phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Trần Hoài N 03 (Ba) năm tù.

- Xử phạt bị cáo Hồ Văn D 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 02 (Hai) năm 06 (S) tháng tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 24/5/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 06/QĐ-VKS-P7 đối với một phần Bản án sơ thẩm về áp dụng pháp luật và mức hình phạt tù của các bị cáo Trần Hoài N, Hồ Văn D, Nguyễn Ngọc T, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án nêu trên theo hướng: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự để xét xử các bị cáo và tăng mức hình phạt tù cho mỗi bị cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung kháng nghị; các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng và bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá hành vi phạm tội của các bị cáo và nhận định:

Bản án sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự để xử phạt các bị cáo Trần Hoài N, Hồ Văn D, Nguyễn Ngọc T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là đánh giá chưa đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại Công văn số 279/TANDTC-V1 ngày 09/12/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn: Đối với vụ án có nhiều người bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với vai trò đồng phạm thì phải có căn cứ xác định số người sử dụng ma túy ít nhất từ 02 người trở lên (không bao gồm người phạm tội) và 02 người trở lên sử dụng ma túy này có thể là không phạm tội hoặc đồng phạm về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì bị áp dụng tình tiết “đối với 02 người trở lên”.

Trong vụ án này, hành vi của các bị cáo là đồng phạm về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với tình tiết định khung hình phạt là “Đối với 02 người trở lên” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự là có sai lầm trong việc áp dụng pháp luật, dẫn đến việc tuyên mức hình phạt tù quá nhẹ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Trần Hoài N 07 năm 06 tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Hồ Văn D 07 năm tù.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 07 năm tù.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ ngày 20/12/2023, các bị cáo Trần Hoài N, Hồ Văn D, Nguyễn Ngọc T đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của bị cáo N ở thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk thì bị bắt quả tang thu giữ số ma túy đá còn lại là 0,3340 gam Methamphetamine và một số công cụ dùng vào việc sử dụng ma túy. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử các bị cáo Trần Hoài N, Hồ Văn D, Nguyễn Ngọc T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Bị cáo Trần Hoài N là người khởi xướng, rủ rê, phân công nhiệm vụ và đưa số tiền 800.000 đồng cho Hồ Văn D và Nguyễn Ngọc T đi mua ma túy, sử dụng địa điểm là nhà của mình làm nơi phạm tội, chuẩn bị dụng cụ như chai nhựa gắn ống hút, bật lửa để sử dụng ma túy; khi có ma túy, bị cáo trực tiếp đổ ma túy vào ống, dùng bật lửa đốt rồi cùng D, T lần lượt sử dụng. Bị cáo D và bị cáo T tiếp nhận ý chí, sự phân công của bị cáo N là đi mua ma túy về để cùng nhau sử dụng. Do đó, hành vi của các bị cáo là đồng phạm với nhau về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Công văn số 279/TANDTC-V1 ngày 09/12/2022 của Tòa án nhân dân tối cao về tình tiết phạm tội “đối với 02 người trở lên” có nội dung: tình tiết “đối với 02 người trở lên” và “đối với nhiều người” là tương tự nhau nên có thể tham khảo tinh thần hướng dẫn tại tiêu mục 2.4 mục 2 phần I Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007. Theo tinh thần hướng dẫn của Thông tư số 17, để xác định phạm tội “đối với 02 người trở lên” thì phải xác định người phạm tội đã tổ chức cho 02 người khác (không bao gồm bản thân người phạm tội) sử dụng trái phép chất ma túy. Đối với vụ án có nhiều người bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với vai trò đồng phạm, thì phải có căn cứ xác định số người sử dụng ma túy ít nhất là từ 02 người trở lên (không bao gồm người phạm tội) và 02 người trở lên sử dụng ma túy này có thể là không phạm tội hoặc đồng phạm về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thì bị áp dụng tình tiết “đối với 02 người trở lên”.

Trong vụ án này, bản thân mỗi bị cáo đã tổ chức cho 02 bị cáo còn lại sử dụng trái phép chất ma túy nên các bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt “đối với hai người trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự là chưa

phù hợp với hướng dẫn tại Công văn số 279/TANDTC-V1 ngày 09/12/2022 của Tòa án nhân dân tối cao.

[3] Do Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự nên mức hình phạt áp dụng cho các bị cáo là quá nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội. Xét bị cáo N là người có vai trò tích cực hơn nên phải chịu hình phạt cao hơn; còn bị cáo D và bị cáo T vai trò như nhau nên mức hình phạt ngang bằng nhau là phù hợp.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy, có căn cứ để chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự để xét xử các bị cáo và tăng mức hình phạt theo điều khoản tương ứng.

[4] Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk: Sửa Bản án sơ thẩm số 31/2024/HS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk về phần điều khoản áp dụng và mức hình phạt.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Trần Hoài N 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2023.

- Xử phạt bị cáo Hồ Văn D 07 (bảy) năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2023.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 07 (bảy) năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2023.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Trần Hoài N, Hồ Văn D, Nguyễn Ngọc T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I TAND tối cao;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea H'leo;
- VKSND huyện Ea H'leo;
- Công an huyện Ea H'leo;
- Chi cục THADS huyện E;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Lê Thị Thanh Huyền